|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TÂY NINH | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG THPT TRẢNG BÀNG**  Số: /KH-THPTTB | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Trảng Bàng, ngày 12 tháng 9 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH**

**Thu, chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục  
của nhà trường năm học 2023-2024**

Căn cứ Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND, ngày 09/12/2021 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Hướng dẫn số 2136 /HD-SGDĐT, ngày 30/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh về việc thực hiện Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Được sự đồng ý của Hội đồng trường, sự thống nhất của Ban Đại diện Cha mẹ học sinh và phụ huynh học sinh toàn trường về việc thu, chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2023-2024; Trường THPT Trảng Bàng xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

**I. NỘI DUNG**

**1. Phần thu:**

**a.Về khoản thu hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục, vệ sinh trường lớp**

- Căn cứ thực tế nhu cầu, đơn vị chỉ thu 01 nội dung tại Khoản 3, Điều 2,Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND là thu nội dung chi vệ sinh trường lớp *(trường ở khu vực thành thị nên mức thu tối đa không quá 20.000 đồng/ tháng/ học sinh)*;

- Số liệu học sinh toàn trường:

+ Khối 10: 341 học sinh;

+ Khối 11: 315 học sinh;

+ Khối 12: 320 học sinh;

**Tổng học sinh toàn trường: 976 học sinh.**

- Dự kiến số lượng học sinh được miễn, giảm: 36 học sinh

- Dự kiến số tiền thu được:

**940 học sinh x 7.000 đ/học sinh/ tháng x 09 tháng = 59.220.000 đồng.**

***Bằng chữ: Năm mươi chín triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng.***

**b**.**Về khoản thu dịch vụ phục vụ giáo dục:**

Ở nội dung này Nhà trường tổ chức thu, chi cho hoạt động tham quan trải nghiệm hướng nghiệp đối với học sinh khối 10, 11 một lần trong năm học

- Dự kiến số tiền thu được:

**580 học sinh x 50.000 đ/học sinh/ tháng x 09 tháng= 261.000.000đồng.**

***Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi mốt triệu đồng.***

**2. Phần chi**

| **TT** | **Nội dung chi** | **Đơn vị tính** | **Số lượng** | **Đơn giá**  ***(ĐVT: đồng)*** | **Thành tiền** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **(1)** | **Chi vệ sinh trường lớp** |  |  |  | **59.220.000** |  |
| ***a*** | *Trả công thuê người quét dọn nhà vệ sinh của học sinh* |  |  |  | ***45.000.000*** |  |
| **-** | Trong năm học *(từ tháng 09/2022 đến tháng 5/2023)* | Tháng | 9 | 5.000.000 | 45.000.000 | ***02 người*** |
| ***b*** | *Mua dụng cụ để quét dọn, các loại chất tẩy rửa nhà vệ sinh học sinh; mua giấy vệ sinh, xà phòng và các vật dụng thiết yếu khác để phục vụ nhu cầu vệ sinh của học sinh, xử lý rác* |  |  |  | ***5.220.000*** |  |
| **-** | Trong năm học *(từ tháng 09/2022 đến tháng 5/2023)* | Tháng | 9 | 580.000 | 5.220.000 |  |
| ***c*** | Chi phí thu gom và xử lý rác thải |  |  |  | ***9.000.000*** |  |
| **-** | Chi phí thu gom và xử lý rác thải | Tháng | 9 | 1.000.000 | 9.000.000 |  |
| **-Tổng chi cho nội dung (1) = 59.220.000 đồng.** | | | | | | |
| **(2)** | **Nội dung chi khoản thu dịch vụ phục vụ giáo dục** |  |  |  | **261.000.000** |  |
| **-** | Tổ chức chuyến tham quan, trải nghiệm, hướng nghiệp trong năm học dành cho học sinh khối 10,11 | Lần/ năm học | **1** | **261.000.000** | 261.000.000 |  |
| **-Tổng chi cho nội dung (2) = 261.000.000đồng.** | | | | | | |

**\* Ghi chú:**

- Khoản thu này không được trích chi cho công tác quản lý thu, chi.

- Sử dụng nguồn kinh phí trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả. Nếu kinh phí dự trù cho các nội dung chi không sử dụng hết, có thể chuyển sang nội dung chi khác trên cơ sở có sự thống nhất của Thường trực Ban Đại diện Cha mẹ học sinh.

- Việc thực hiện tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở khối 10,11 vì lý do khách quan không tổ chức được sẽ trả lại cho phụ huynh.

**II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. BGH trường THPT Trảng Bàng**

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức họp, thống nhất trong Hội đồng trường, Ban Đại diện Cha mẹ học sinh về chủ trương, kế hoạch thu, dự kiến chi và tổ chức lấy ý kiến rộng rãi trong cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

- Trình Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định và phê duyệt kế hoạch thu, chi.

- Phối hợp với Ban Đại diện Cha mẹ học sinh triển khai thực hiện thu sau khi được sự đồng ý của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Sử dụng các khoản khoản thu đúng Hướng dẫn số 2136 /HD-SGDĐT, ngày 30/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh về việc thực hiện Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; công khai các khoản thu, chi đúng quy định.

**2. Ban Đại diện Cha mẹ học sinh Trường THPT Trảng Bàng:** Phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch; giám sát việc thu, chi theo kế hoạch đã được phê duyệt.

Trên đây là kế hoạch của trường THPT Trảng Bàng về việc thu, chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2023-2024./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **HIỆU TRƯỞNG** |
| - Sở Giáo dục và Đào tạo;  - Ban Giám hiệu;  - Ban Đại diện CMHS;  - Lưu: VT, KT-Tài vụ. | **Nguyễn Văn lam** |